

Số: **343/2026/QĐST-HNGĐ**

HN, ngày 19 tháng 03 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X - THÀNH PHỐ HN

Căn cứ Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/03/2026.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: **164/2026/TLST-HNGĐ** ngày 02/02/2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” giữa:

*** Người yêu cầu:**

- Anh **Nguyễn Tiến D**, sinh năm: 1983;

- Chị **Nguyễn Thị B**, sinh năm: 1983;

Cùng nơi cư trú: Số 20, ngõ 182/117 phường PD, thành phố HN.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ khi lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Tiến D và chị Nguyễn Thị B.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

1. Về con chung: Anh Nguyễn Tiến D và chị Nguyễn Thị B có 02 (Hai) con chung là:

- | | |
|-----------------------------|--------------------------|
| - Cháu Nguyễn Tiến N | - Sinh ngày: 05/09/2003; |
| - Cháu Nguyễn Tiến S | - Sinh ngày: 29/02/2008; |

Các con chung đều đã trưởng thành và sức khỏe phát triển bình thường nên Toà án không xét việc giao nuôi con.

2. Về tài sản chung, nhà ở và các khoản nợ chung: Anh Nguyễn Tiến D và chị Nguyễn Thị B tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà không xét.

Các bên tự lo nơi ở sau ly hôn.

3. Về lệ phí:

Anh Nguyễn Tiến D tự nguyện chịu cả lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh D đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0002850 ngày 30/01/2026 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực X – HN. Nay chuyển thành lệ phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực X – HN;
- UBND phường nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Quỳnh C